

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN VẠN NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 398 /UBND-VP  
V/v công khai danh mục thủ  
tục hành chính trong  
lĩnh vực môi trường

Vạn Ninh, ngày 25 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Nội vụ;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện.

Thực hiện Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

Về vấn đề này, Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

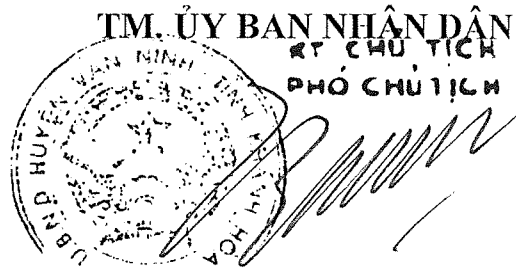
1. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử huyện triển khai việc niêm yết công khai Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND tỉnh; đồng thời, phối hợp với Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả theo đúng quy trình quy định.

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi việc thực hiện.

(Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND tỉnh gửi đến các cơ quan liên quan trên hệ thống Eoffice)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chánh Văn phòng;
- Đ/c Tiến-Quản trị mạng;
- Lưu: VT, NC.



**Trần Ngọc Khiêm**



Số: 88/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền  
giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 748/TTr-STNMT-VP ngày 26/12/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

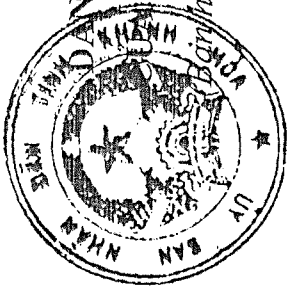
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Cổng TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, ĐL.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tài



**ANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

hành kèm theo Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2020 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

**I. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới**

| TT                         | Tên thủ tục hành chính  | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện                              | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý  |
|----------------------------|---|---|---|----------------------|---|
| <b>Lĩnh vực môi trường</b> |   |   |   |                      |   |
| 1.                         | Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường Mã số TTHC: 1.005742 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra, trả lại hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn xử lý hồ sơ 15 (mười lăm) ngày làm việc.</li> <li>- Thời hạn chờ kết quả xử lý 15 (mười lăm) ngày làm việc.</li> </ul> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện | Không quy định       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</li> <li>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> </ul> |
| 2.                         | Đăng ký/dăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường Mã số TTHC: 1.004138                | Thời hạn tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.  | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện | Không quy định       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</li> <li>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> </ul> |

**II. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

| TT | Tên thủ tục hành chính  | Quyết định công bố  | Căn cứ pháp lý  |
|----|---|---|---|
| 1. | Đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản<br>Mã số TTHC: TT-KHA-266503 | Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</li> <li>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ</li> <li>- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường</li> </ul> |
| 2. | Đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường<br>Mã số TTHC: TT-KHA-266152       | Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường 2014;</li> <li>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ</li> <li>- Quyết định số 2736/QĐ-BTNMT ngày 29/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường</li> </ul> |

